TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1201/2019/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 24 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1714/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc P, sinh năm 1987; thường trú: khu thương mại dịch vụ S, khu phố T, phường D, thị xã D1, tỉnh Bình Dương; tạm trú: khu phố Đ3, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Ông Phạm Trọng Đ, sinh năm 1983; thường trú: xã P, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; tạm trú: khu phố Đ3, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Trọng Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Đăk Lăk vào ngày 28 tháng 02 năm 2013, theo giấy chứng nhận kết hôn số 26, quyển số 01/2013. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không thể đoàn tụ tiếp tục xây dựng hạnh phúc gia đình, nay ông Đ và bà P xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Đ và bà P có 01 người con chung. Bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Phạm Gia Đ1, sinh ngày 08/6/2015 và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Ông Đ và bà P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Đ và bà P là trầm trọng, đời sống chung không

thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Trọng Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc P.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Gia Đ1, sinh ngày 08/6/2015 cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà P tự nguyện không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Trọng Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036645 ngày 16/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Phòng Tư pháp thị xã Thuận An;
- UBND xã P, huyện K, tỉnh Đăk Lăk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Thiệu Văn Kết Em